TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN S** **TỈNH PHÚ T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Sơn, ngày 09 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: xóm Chiềng , xã Kim T, huyện Tân S, tỉnh Phú T.

- *Bị đơn*: Anh **Sa Viết H**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: xóm Chiềng, xã Kim T, huyện Tân S, tỉnh Phú T.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bị đơn*: Ông Lã Thành Công – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Sa Viết H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Phạm Thị H và anh Sa Viết H đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Sa Thị Thu T, sinh ngày 05/4/2012. Khi ly hôn cả hai anh chị thống nhất, thỏa thuận là.

Giao cho anh Sa Viết H được trực tiếp chông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Sa Thị Thu T, sinh ngày 05/4/2012 cho đến khi cháu T khôn

lớn, thành niên và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H cho cháu T vì anh H tự nguyện không yêu cầu. Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc, gặp con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung, công sức đóng góp của hai vợ chồng*. Cả hai anh, chị đều thỏa thuận tự giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Phạm Thị H tự nguyện xin chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng anh Sa Viết H thì được miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm vì anh H là người dân tộc thiểu số sống ở xã Kim T có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện Tân S, tỉnh Phú T. Nay chị H chỉ phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004508 ngày 28/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân S, tỉnh Phú T. Hoàn trả lại cho chị H 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tân S;
- UBND xã Kim T
- CCTHSDS huyện Tân S;

-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Côn